**KẾ HOẠCH BÀI HỌC**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 5 – CÁNH DIỀU**

## **NÓI VÀ NGHE**

## **TRAO ĐỔI: QUYỀN CỦA TRẺ EM**

Người thực hiện: Trần Thị Vân

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học Phả Lại, thành phố Chí Linh

Ngày soạn: /8/2024

Ngày dạy: /8/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- HS dựa vào những thông tin trong SGK về quyền trẻ em được quy định trong Luật Trẻ em, nắm được quyền lợi của bản thân.

- Lắng nghe bạn kể, biết ghi chép thắc mắc, nhận xét, phát biểu đánh giá sự trao đổi của bạn.

- Biết trao đổi với bạn bè hoặc người lớn về nguyện vọng của bản thân.

**2. Năng lực**

**Năng lực chung:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Biết lắng nghe, trao đổi cùng các bạn một cách chủ động, tự nhiên, tự tin; biết ghi chép, thể hiện phép lịch sự trong giao tiếp (nhìn vào mắt người cùng trò chuyện, biết lắng nghe và biết nhường lời,...)

**Năng lực văn học:**

- Biết kết hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt, ... khi trao đổi.

- Biết bày tỏ quan điểm suy nghĩ của mình về vấn đề.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng ý thức chăm chỉ và tôn trọng mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính. Giáo án, SGK, SGV Tiếng Việt 5. Tranh ảnh minh họa bài. Tranh, ảnh, bài thơ, bài văn,…về trẻ em.

- Học sinh: SGK Tiếng Việt 5. Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG** (5 phút)  - GV cho HS xem 1 video vận động và hát theo bài hát: Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai.  - GV hỏi: Bài hát nói về ai?  - Các con có biết trẻ em là những ai không?  (Cho HS xem vi deo)  - Vậy theo tuổi các con có phải trẻ em không?  - Suy nghĩ và trả lời: Tại sao nói “Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai”  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV giới thiệu bài: “Trẻ em hôm nay thế giới ngày mai”. Đây là câu nói của nhà thơ Phùng Ngọc Hùng. Có ý nghĩa: Khẳng định sự quan trọng của việc chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em. Vì trẻ em là những chủ nhân tương lai của nhân loại.  - Các con có biết trẻ em có những quyền gì không?  - Trong bài học ngày hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau trao đổi, tìm hiểu về một số Quyền của trẻ em  - Cả lớp mở SGK trang 8, 9 và ghi tên bài vào vở  - HS nhắc lại tên bài  - Ở bài này các con có 2 nhiệm vụ. Nhiệm vụ thứ nhất tìm hiểu về 1 số quyền của trẻ em ở mục 1. Hai là các con chọn 1 trong hai đề: Đề a hoặc đề b ở mục 2 để chia sẻ, trao đổi với nhau.  **B. KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1: Một số quyền của trẻ em**  (7 phút)  - GV mời HS đọc bài 1 (GV ghi bảng HĐ 1)  - Qua bài 1 bạn vừa đọc, thì trẻ em có những quyền nào?  - GV giúp HS hiểu nghĩa từ Quyền, Quyền là gì?  (Có thể cho HS nêu)  - Quyền của trẻ em là gì?  - GV nhận xét, tuyên dương  - Tổ chức thảo luận nhóm bàn tìm hiểu:  + Mỗi quyền ở mục 1 được hiểu như thế nào?  (thời gian thảo luận 3 phút)  - Y/c HS sát màn hình  - Theo con đây là quyền gì của trẻ em?  - Quyền đó được hiểu như thế nào?  - Những ai có cùng câu trả lời  - GV nhận xét  - GV hỏi: Con sống cùng với ai?  - Các con đang được hưởng quyền nào của trẻ em?  - Lớp mình những ai sống chung với bố mẹ?  - GV: Các con đều được sống chung với bố mẹ, được bố mẹ chăm sóc và bảo vệ. Đây là quyền rất hiển nhiên…  - GV nảy tình huống từ HS của lớp  - Mời bạn Hiền. Con sống với ai?  - GV: Các con ạ như trường hợp bạn Hiền không sống chung với bố mẹ vì bố mẹ đi làm ở nước ngoài, đó chính là bố mẹ muốn kiems tiền chăm sóc, lo cho bạn hiền một cuộc sống tốt nhất.  - GV hỏi: Hiền làm gì để xứng đáng với bố mẹ?  - Cô nghĩ Hiền sẽ làm tốt những gì con đã nói  - HS tiếp tục quan sát lên màn hình (GV đưa và nêu tình huống)  - Bạn Hùng đã vi phạm quyền nào của trẻ em?  - Quyền đó được hiểu như thế nào?  - GV nhận xét  - GV: Nhưng theo cô ở lứa tuổi này, các con còn nhỏ có những chuyện các con chưa hiểu hết được cái gì đúng, cái gì sai. Vì vậy các con không nên giữ bí mật nhiều quá mà hãy chia sẻ với bố mẹ, thầy cô (người lớn) để giúp các con có định hướng và có những việc làm đúng.  - GV mở rộng: Ngoài các quyền ở mục 1, các con còn biết những quyền nào nữa?  - Trẻ em có rất nhiều quyền. Trong bài này chỉ giới thiệu 6 quyền cơ bản, cần thiết nhất với trẻ em. Để hiểu rõ hơn và biết trình bày nguyện vọng, mong muốn của mình chúng ta chuyển sang mục 2.  **C.LUYỆN TẬP**  **Hoạt động 1: Chuẩn bị**  **\*Tìm hiểu đề**  - GV mời 2 HS nối tiếp đọc phần a và phần b, cả lớp đọc thầm theo.  - GV hỏi: Phần a yêu cầu làm gì?  - Còn phần b yêu cầu làm gì?  - Cô đố các con: Nội dung yêu cầu trao đổi ở phần b. Theo các con là quyền nào ở mục 1?  - GV mời HS trả lời  - GV nhận xét, tuyên dương  **Hoạt động 2: Trao đổi**  \***Trao đổi trong nhóm**  - GV hỏi HS con chọn đề a hay đề b  - GV tổ chức cho HS cùng đề ngồi theo dãy  - HS đọc gợi ý phiếu học tập (màn hình)  \*Với đề a:  + Giới thiệu quyền mà con muốn nói  + Con hiểu quyền đó như thế nào và nó có ý nghĩa gì đối với trẻ em?  \*Với đề b:  + Giới thiệu nguyện vọng mà con muốn là gì? + Con trình bày nguyện vọng đó như thế nào, làm sao để thuyết phục được bố mẹ (hoặc người lớn)?  - GV tổ chức cho HS trao đổi  - HS trao đỏi thảo luận với nhau theo hình thức xích xe tăng theo gợi ý trong phiếu học tập cô đã phát. Bạn 1 trao đổi ý kiến về 1 hoặc 2 quyền với bạn 2 bạn, 2 trao đổi với bạn 3, bạn 3 trao đổi với bạn 4 và bạn 4 vòng lại trao đổi với bạn 1. Sau khi trao đổi xong các con thể hiện ý kiến vào sơ đồ tư duy với những bạn chọn đề a. (thời gian 6 phút)  **\*Trao đổi trước lớp.**  - GV mời một số HS phát biểu trước lớp (theo từng đề bài)  (Đề a, HS trưng bày sơ đồ tư duy. Phần b: Trò chơi phóng viên để trao đổ trước lớp)  + GV hướng dẫn HS khác ghi chép vắn tắt ý kiến của bạn, những điều cần hỏi thêm hoặc trao đổi lại.  - Sau mỗi ý kiến, GV mời HS trong lớp đặt CH nếu có chi tiết các em chưa rõ và hướng dẫn các em trao đổi, nêu cảm nghĩ về bài trình bày của bạn.  - GV nhận xét, bổ sung; biểu dương HS.  - Đối chiếu với những quyền của trẻ em ở bài 1 thì các con đã được hưởng những quyền gì rồi?  - GV: Các con đã được hưởng tất cả các quyền ở bài 1 và nhiều quyền khác nữa. Bên cạnh những quyền được hưởng thì các con cũng có những bổn phận và trách nhiệm  - Theo các con thì mình cần có những bổn phận và trách nhiệm gì?  - GV nhận xét, tuyên dương. Cho HS xem video (quyền và bổn phận)  **D. VẬN DỤNG**  - Nhắc lại những quyền cơ bản của trẻ em?  - Dặn về nhà tìm hiểu thêm về các quyền, bổn phận của trẻ em được quy định trong Luật Trẻ em; trao đổi với người thân về những điều mình tìm hiểu được.  + Làm một số công việc vừa sức để thực hiện bổn phận của trẻ em.  - HS chuẩn bị bài mới  - GV chiếu video bài hát: trẻ em hôm nay thế giới ngày mai. | - HS xem video, hát theo  - Bài hát nói về trẻ em  - Theo luật trẻ em tại VN thì trẻ em là người dưới 16 tuổi, nhưng theo Công ước quốc tế thì trẻ em là người dưới 18 tuổi  - HS trả lời  - Vì trẻ em là những chủ nhân tương lai của đất nước chúng ta cần chung tay bảo vệ quyền lợi và chăm sóc trẻ em.  - HS lắng nghe  - 2 – 3 HS trả lời  - HS viết bài vào vở  - 3 - 4 HS nhăc lại  - HS lắng nghe  - HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - Mỗi HS nhắc lại 1 quyền (theo dãy)  - Quyền là điều mà pháp luật hoặc xã hội công nhận cho được hưởng, được làm, được đòi hỏi  - Quyền trẻ em là những điều trẻ em được làm, được hưởng, được đòi hỏi...theo quy định của pháp luật.  - HS thảo luận nhóm bàn, suy nghĩ trả lời (ghi kq thảo luận)  - HS quan sát  - Quyền được chăm sóc sức khỏe  - Trẻ em có quyền được chăm sóc tốt nhất về sức khỏe.  + Được ưu tiên tiếp cận sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám chữa bệnh.  + Trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT miễn phí, khám chữa bệnh không phải trả tiền tại các cơ sở y tế công lập.  - 4-5 HS trả lời  - Quyền sống chúng với bố mẹ  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - Con sống với ông bà, bố mẹ đi làm ở mước ngoài  - Chăm ngoan, học tập thật tốt…  - HS nghe tình huống  - Quyền bí mật đời sống riêng tư  - Ai cũng cần và trẻ em cũng có quyền bí mật cá nhân, có quyền bất khả sâm phạm về đời sống riêng tư, được viết nhật kí và bí mật cho riêng mình...  - Quyền sống, quyền được khai sinh và có quốc tịch, quyền về tài sản, Quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, quyền được bảo vệ để không bị bóc lột sức lao động, quyền được bảo vệ khỏi chất ma tuý, quyền được bảo vệ để không bị bạo lực,…  - HS lắng nghe  - 2 HS đọc bài, lớp đọc thầm  - HS trả lời  - Quyền được bày tỏ ý kiến  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS chọn đề cho mình  - Dãy chọn đề a và dãy chọn đề b  - HS trao đổi, thảo luận và ghi chép các ý kiến  - HS trao đổi, phát biểu trước lớp  - HS lắng nghe, ghi chép  - HS lắng nghe  - Quyền được chăm sóc sức khỏe, tham gia thẻ BHYT để chăm sóc sức khỏe. Được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu. Được vui chơi giải trí. Được sống chung với bố mẹ..  - HS lắng nghe  - Kính trọng lễ phép với ông bà, bố mẹ, yêu thương gia đình, giúp đỡ bố mẹ những việc phù hợp với khả năng của mình. Rèn luyện đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, bảo vệ của công, đoàn kết chia sẻ với bạn bè. Tôn trọng lễ phép và giúp đỡ người lớn tuổi, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai, người có hoàn cảnh khó khăn phù hợp với khả năng của mình. Phát hiện tố giác hành vi phạm pháp. Yêu quê hương đát nước, có ý thức xd và bảo vệ tổ quốc, giữ gìn phát huy truyền thống, văn hóa tốt đẹp của dân tộc….  - HS xem video  - HS nhắc lạị  - HS thực hiện. |